

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Hậu Hiền,
huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ về việc phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thanh Hóa giai đoạn đến năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 5588/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 4954/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2021 UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh, mở rộng Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 3685/SXD-PTĐT ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc Chương trình phát triển đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040 (kèm theo Tờ trình số 175/TTrUBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND huyện Thiệu Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040, với nội dung như sau:

1. Phạm vi lập Chương trình phát triển đô thị

Phạm vi nghiên cứu lập Chương trình phát triển đô thị Hậu Hiền có tổng diện tích tự nhiên 1.534,6 ha thuộc địa giới hành chính các xã Minh Tâm và xã Thiệu Viên. Ranh giới được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp: sông Chu;
- Phía Nam giáp: huyện Triệu Sơn;
- Phía Đông giáp: xã Thiệu Vận, Thiệu Lý, Thiệu Phúc;
- Phía Tây giáp: xã Thiệu Toán, Thiệu Chính, Thiệu Hòa.

2. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị

2.1. Quan điểm

- Chương trình phát triển đô thị phải phù hợp với Chương trình phát triển đô thị Quốc gia, Chương trình phát triển đô thị của tỉnh, Quy hoạch vùng huyện Thiệu Hóa, Quy hoạch chung xây dựng Hậu Hiền đến năm 2040 và khả năng huy động nguồn lực tại địa phương; quán triệt quan điểm phát triển đô thị trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ theo định hướng quy hoạch chung đô thị được duyệt; nâng cao nhận thức về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với chính quyền đô thị, các cơ quan chuyên môn, cộng đồng dân cư và bảo vệ môi trường đô thị, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển đô thị bền vững.

2.2. Mục tiêu

- Giai đoạn 2021 - 2025: Xây dựng phát triển đô thị Hậu Hiền theo quy hoạch chung được phê duyệt; công nhận khu vực xã Minh Tâm đạt tiêu chí đô thị loại V và thành lập thị trấn Hậu Hiền trên cơ sở nguyên trạng xã Minh Tâm;

- Giai đoạn 2026 - 2030: Công nhận khu vực thị trấn Hậu Hiền và khu vực dự kiến mở rộng (xã Thiệu Viên) đạt các tiêu chí đô thị loại V. Sáp nhập thị trấn Hậu Hiền và xã Thiệu Viên để thành lập đơn vị hành chính đô thị mới theo phạm vi ranh giới quy hoạch chung được phê duyệt;

- Giai đoạn 2030 - 2040: Hoàn thiện các chỉ tiêu theo tiêu chí đô thị loại V và các chỉ tiêu được xác định tại quy hoạch chung đô thị Hậu Hiền.

3. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị

TT	Chỉ tiêu phát triển đô thị	Đơn vị	Hiện trạng đô thị	Đến năm 2025	Đến năm 2030	Đến năm 2035	Đến năm 2040
Nhóm chỉ tiêu về nhà ở							
1	Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt tối thiểu	m ² /người	27,83	28	29	30	32
2	Tỷ lệ nhà kiên cố đạt tối thiểu	%	67,73	72	75	80	80
Nhóm chỉ tiêu về giao thông							
3	Tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng tối thiểu	%	21,39	20,5	21	21	21
4	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng tối thiểu	%	2	3	4	5	5
Nhóm chỉ tiêu về cấp nước sạch							
5	Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch tối thiểu	%	0	60	70	80	90
6	Tiêu chuẩn cấp nước	lít/người /ng.đ	0	80	90	100	120
Nhóm chỉ tiêu về thoát nước							
7	Tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước/diện tích lưu vực thoát nước	%	63	70	80	90	90
8	Lượng nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý tối thiểu	%	16	20	50	60	60
9	Cơ sở sản xuất mới áp dụng công nghệ sạch hoặc trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm	%	100	100	100	100	100
10	Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	90	95	100	100	100
11	Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch tối đa	%	0	20	20	15	15

Nhóm chỉ tiêu về thu gom, xử lý chất thải rắn							
12	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt, khu công nghiệp được thu gom và xử lý đạt tối thiểu	%	64,11	75	90	90	100
13	Tỷ lệ chất thải rắn y tế nguy hại được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường	%	90	90	100	100	100
Nhóm chỉ tiêu về chiếu sáng đô thị							
14	Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng	%	78,07	80	90	100	100
15	Tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng	%	61,8	65	75	85	90
Nhóm chỉ tiêu về cây xanh đô thị							
16	Đất cây xanh đô thị	m2/người	14,29	14	13	12	12
17	Đất cây xanh công cộng	m2/người	3,40	4	5	6	6

4. Danh mục và lộ trình xây dựng các khu vực phát triển của đô thị

Trên cơ sở đánh giá khách quan các tiềm năng, lợi thế, động lực và các hướng phát triển đô thị Hậu Hiền, phân thành các khu vực phát triển đô thị nhỏ có tính chất là phân khu chức năng, cụ thể như sau:

Danh mục và lộ trình xây dựng các khu vực phát triển đô thị

TT	Tên khu vực	Tính chất, chức năng	Quy mô (ha)	Giai đoạn
1	Khu vực số 01: Phát triển công nghiệp	Khu vực trọng điểm phát triển kinh tế với Cụm công nghiệp Hậu Hiền là động lực chính	60,0	2021-2025
2	Khu vực số 02: Phát triển nông nghiệp CNC	Khu vực phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC, gắn với sắp xếp, cải tạo khu vực khu dân cư tập trung xã Thiệu Minh cũ	84,40	2021-2030
3	Khu vực số 03: Đô thị trung tâm mới	Khu vực đô thị trung tâm mới (trung tâm hành chính – chính trị, văn hóa – xã hội đô thị) tại khu vực giữa xã Minh Tâm và xã Thiệu Viên	183,20	2026 - 2040
4	Khu vực số 04: Cải tạo, chỉnh trang đô thị trung tâm hiện nay	Khu vực sắp xếp, cải tạo, chỉnh trang khu dân cư tại trung tâm xã Minh Tâm hiện nay	89,5	2026-2040
5	Khu vực số 05: Cải tạo chỉnh trang phía Đông đô thị	Khu vực sắp xếp, cải tạo, chỉnh trang khu dân cư phía Đông đô thị với khu vực xã Thiệu Viên hiện nay là trọng tâm	67,12	2021-2030

5. Danh mục các dự án ưu tiên theo từng giai đoạn

5.1. Giai đoạn 2021-2025:

- Đầu tư đường Nam sông Chu, đoạn từ xã Thiệu Vận đi xã Minh Tâm;
- Nâng cấp, cải tạo đê hữu sông Dừa;
- Cầu Thái Ninh;
- Cầu Thái Bình;
- Đầu tư tuyến đường nối QL45-QL47;
- Đường giao thông nối đường Nam Sông Chu đi CCN Hậu Hiền;
- Lắp đặt hệ thống đèn Led trang trí đô thị, cải tạo nâng cấp hệ thống lưới điện, hệ thống đèn compact chiếu sáng trên các trục đường cấp đô thị.
- Trường mầm non Thiệu Viên;
- Trường liên cấp THCS&THPT;
- Phòng khám đa khoa khu vực,...
- Đầu tư hệ thống tuyến cấp nước sạch đô thị;
- Triển khai đầu tư hạ tầng khu dân cư mới: Khu dân cư dọc sù thôn Đồng Tiến; Khu dân cư còn lau gốc cáo thôn Đồng Tiến; Khu dân cư Phía bắc thôn Đồng Thanh
- Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc toàn đô thị.

5.2. Giai đoạn 2026-2030:

- Đầu tư tuyến đường nối QL45-QL47;
- Đầu tư tuyến đường vành đai phía Tây Nam;
- Đầu tư tuyến đường đô thị phía Bắc;
- Xây dựng các công trình thiết chế văn hóa gồm: Sân vận động; Công trình văn hóa - thể dục thể thao, Công viên cây xanh ...
- Nâng cấp mở rộng hệ thống lưới điện đô thị; lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng trên các trục đường...

5.3. Giai đoạn 2031-2040:

- Cầu Hậu Hiền 2;
- Đầu tư tuyến đường vành đai phía Tây Nam;
- Đầu tư tuyến đường đô thị phía Bắc;
- Bến xe Hậu Hiền;

- Bến đường thủy Thiệu Minh,...
- Đầu tư xây dựng các dự án xử lý nước thải,
- Tập trung ưu tiên thu hút đầu tư xây dựng các dự án thương mại dịch vụ, khu vui chơi...
- Đẩy mạnh kêu gọi, thu hút đầu tư, hoàn thiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, kiến trúc cảnh quan, đưa đô thị Hậu Hiền cơ bản đáp ứng các tiêu chí đô thị loại IV.

6. Đề xuất khu vực phát triển đô thị ưu tiên đầu tư giai đoạn đầu

- Đầu tư đường Nam sông Chu, đoạn từ xã Thiệu Vận đi xã Minh Tâm;
- Nâng cấp, cải tạo đê hữu sông Dừa;
- Cầu Thái Ninh; cầu Thái Bình;
- Đầu tư tuyến đường nối QL45-QL47;
- Đường giao thông nối đường Nam Sông Chu đi CCN Hậu Hiền;
- Trường liên cấp THCS&THPT;
- Phòng khám đa khoa khu vực
- Đầu tư hệ thống tuyến cấp nước sạch đô thị;
- Triển khai đầu tư hạ tầng khu dân cư mới: Khu dân cư dọc sù thôn Đồng Tiến; Khu dân cư còn lau gốc cáo thôn Đồng Tiến; Khu dân cư Phía bắc thôn Đồng Thanh
- Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc toàn đô thị.

7. Vốn và nguồn vốn thực hiện chương trình

7.1. Giai đoạn 2021 - 2025:

Nhu cầu vốn đầu tư phát triển đô thị là 1.004,28 tỷ đồng. Trong đó:

- + Vốn ngân sách Trung ương, tỉnh khoảng: 173,89 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách huyện khoảng: 584,53 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách xã: 17,20 tỷ đồng;
- + Vốn xã hội, vốn khác: 228,67 tỷ đồng.

7.2. Giai đoạn 2026 – 2030:

Nhu cầu vốn đầu tư phát triển đô thị là 728,84 tỷ đồng. Trong đó:

- + Vốn ngân sách huyện: 403,64 tỷ đồng;

- + Vốn ngân sách xã: 23,75 tỷ đồng;
- + Vốn xã hội, vốn khác: 301,44 tỷ đồng.

7.3. Giai đoạn 2031 – 2035:

Nhu cầu vốn đầu tư phát triển đô thị là 1.260,02 tỷ đồng. Trong đó:

- + Vốn ngân sách Trung ương, tỉnh khoảng 250 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách huyện khoảng: 665,04 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách xã: 28,0 tỷ đồng;
- + Vốn xã hội, vốn khác khoảng 316,98 tỷ đồng.

7.4. Giai đoạn 2036 – 2040:

Nhu cầu vốn đầu tư phát triển đô thị là 564,7 tỷ đồng. Trong đó:

- + Vốn ngân sách huyện khoảng: 368,4 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách xã: 57,0 tỷ đồng;
- + Vốn xã hội, vốn khác khoảng 139,3 tỷ đồng.

8. Giải pháp

8.1. Giải pháp về vốn đầu tư:

- Huy động vốn theo hình thức BOT, BT;
- Giải pháp nhà nước và nhân dân cùng làm: Mô hình này cũng đã được triển khai ở một số địa phương và cũng đã có được kết quả nhất định, cần được nhân rộng, đặc biệt là trong các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu đô thị cải tạo;
- Sử dụng vốn ODA: được ưu tiên sử dụng cho những chương trình, dự án thuộc các lĩnh vực: Xây dựng hạ tầng kinh tế đồng bộ theo hướng hiện đại; Xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội.

8.2. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý tại địa phương;
- Đẩy mạnh việc liên kết trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực (trong và ngoài nước), tăng cường mở các lớp tập huấn để đào tạo thường xuyên, nhằm duy trì chất lượng và số lượng cho đội ngũ lao động kế cận, thu hút, chuyển đổi cơ cấu ngành nghề cho các lao động bị thu hồi đất sang các ngành nghề phi nông nghiệp phù hợp với tính chất phát triển;
- Có chính sách cụ thể khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào đề án thực hiện đào tạo, tái đào tạo đội ngũ lao động.

8.3. Giải pháp về chính sách:

- Rà soát các quy định, chính sách về đầu tư, kinh doanh để sửa đổi các nội dung không đồng bộ, thiếu nhất quán, sửa đổi các quy định còn bất cập, chưa rõ ràng liên quan đến thủ tục đầu tư và kinh doanh;

- Tiếp tục cụ thể hóa các chính sách về các ưu đãi khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực: phát triển đô thị, phát triển hạ tầng kỹ thuật, phát triển nhà ở xã hội và nhà ở cho người có thu nhập thấp; xây dựng công trình phúc lợi cho người lao động làm việc trong các khu công nghiệp, các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Tiếp tục rà soát các dự án đã cấp giấy chứng nhận đầu tư, trên cơ sở đó có biện pháp hỗ trợ, tập trung tháo gỡ vướng mắc và tạo điều kiện để dự án sớm triển khai;

- Tiếp tục thực hiện thành công đề án Đơn giản hoá thủ tục hành chính;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu đối với nhà đầu tư. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các cơ quan quản lý nhà nước của địa phương;

- Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo các đơn vị, các ngành với các nhà đầu tư và với nhân dân để xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách và pháp luật hiện hành, đảm bảo các dự án hoạt động hiệu quả, tạo hiệu ứng lan toả và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới, đảm bảo công bằng xã hội cho các tầng lớp nhân dân.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Thiệu Hóa:

- Tổ chức thực hiện các nội dung của chương trình theo quy định của pháp luật; phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan để thực hiện các nội dung của chương trình.

- Theo quy hoạch được duyệt chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện chỉnh trang đô thị, lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức vận động nhân dân tham gia cùng với chính quyền thực hiện;

- Tăng cường quản lý đất đai, quản lý xây dựng, tạo điều kiện và hướng dẫn nhân dân xây dựng công trình đảm bảo mỹ quan đô thị.

2. Sở Xây dựng và các sở ngành, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao, hướng dẫn, phối hợp và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; đồng thời giải quyết kịp thời hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương; Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CN.
- H4.(2022)QDPD_CTPTDT Hau Hien

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm